

Số: 12/2025/QĐCNTTLH

Hung Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Văn V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 30 tháng 6 năm 2025 của
chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Văn V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025 về thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 2000

Cùng HKTT/địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn P, xã
V, tỉnh Hưng Yên).

2/ Anh **Phạm Văn V**, sinh năm: 2000

Cùng HKTT/địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn S, xã
N, tỉnh Hưng Yên).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 7 năm 2025, cụ thể
như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Văn V đều
thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị H và anh V cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là
cháu Phạm Bảo H1, sinh ngày 17/12/2023. Ly hôn, chị H và anh V thỏa thuận thông

nhất: Chị H được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Bảo H1 đến khi cháu đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H, anh V thỏa thuận thống nhất: Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 8/2025 đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Phạm Văn V không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định này thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức và đất ruộng nông nghiệp: Chị H và anh V cùng xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang;
(ĐKKH số 46 ngày 19/6/2023)
- Nay là UBND xã Văn Giang,, tỉnh Hưng Yên
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ THOA